TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày 21-12 -2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - TP HÀ NỘI

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Tố.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. □ng Trần Ngọc Tráng.
2. Ông Lê Mạnh Nhanh.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đinh Thị Thùy Linh là thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quang Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2017/HSST-QĐ ngày 7/12/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến B sinh năm 1990; sinh trú quán: thôn H, xã H1, Mỹ Đức, TP Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Tiến Đ và bà Nguyễn Thị V; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự không; nhân thân: Bản án số 91/2012/HSST ngày 30/11/2012 của TAND huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/9/2017; tạm giam ngày 07/9/2017. Có mặt theo lệnh trích xuất.

Người có quyền lợi liên quan: Ông Nguyễn Tiến Đ SN 1964.

Địa chỉ: thôn H, xã H1, Mỹ Đức, TP Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến B là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 01/9/2017 B điều khiển xe máy theo lời khai của bị cáo thì B đến nhà anh P ở thôn X, xã Đ hỏi mua 500.000đ ma túy. P cầm tiền và đưa cho B một gói nhỏ bọc giấy bạc. B cho vào vành mũ đi về đến khu vực B, Mỹ Đức thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 5544/KLGĐ-PC54 ngày 28/9/2017 của Công an thành phố Hà Nội xác định gói ma túy thu giữ của B là Heroin trọng lượng 0,212g.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-HS ngày 27/6/2017 của VKSND huyện Mỹ Đức truy tố Nguyễn Tiến B về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Tiến B thành khẩn khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Tiến B về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 194 BLHS xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiêu hủy số ma túy và một mũ thu giữ và của bị cáo theo Điều 76 BLTTHS, trả lại ông Nguyễn Tiến Đ 01 xe máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thừa nhận có cất giữ 0,212 g heoin để sử dụng đúng như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ được có đủ cơ sở kết luận ngày 01/9/2017 bị cáo đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm hại chính sách

quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm tràn lan tệ nạn nghiện hút. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng cố ý vi phạm. Bởi vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố Nguyễn Tiến B về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà n- ớc về chất ma tuý mà còn xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương. Cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cho bị cáo Tòa thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra do BLHS năm 2015 quy định hình phạt đối với tội này nhẹ hơn nên bị cáo được áp dụng tình tiết có lợi theo quy định tại Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghiện ma tuý nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn ma túy: Theo lời khai của bị cáo số ma túy bị thu giữ bị cáo mua của Nguyễn Nam P ở thôn H, xã Đ, Mỹ Đức. Qua đối chất P không thừa nhận nên cơ quan điều tra đang làm rõ để xử lý trong vụ án khác.

Về vật chứng: Quá trình điều tra thu của B 0,212gam heroin, 01 xe máy BKS 33L5 - 8981, 01 mũ lưỡi trai. Hêrôin là vật cấm lưu hành, mũ không còn giá trị sử dụng tội cần thu để hủy. Riêng xe máy bị cáo dùng phạm tội cơ quan điều tra xác minh chủ xe là anh Nguyễn T cùng thôn với bị cáo. Anh T khai bán xe cho ông Nguyễn Tiến Đ. Ông Đ không biết bị cáo dùng xe đi mua ma túy. Qua tra cứu xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên trả lại xe cho ông Đ theo quy định tại Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật;

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. □p dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội.

Xử phạt Nguyễn Tiến B 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: □p dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ 0,212gam heroin thu giữ của bị cáo; tịch thu để hủy 01 mũ lưỡi trai đã cũ; trả lại ông Nguyễn Tiến Đ một xe máy BKS 33L5 – 8981.

(tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Mỹ Đức và Chi cục thi hành án huyện Mỹ Đức).

4. Về án phí: □p dụng Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Căn cứ Điều 231, 234 BLTTHS bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và ông Đ (*ng-ời có quyền lợi liên quan được kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi của mình).*

***Nơi nhận**:*
- TAND; VKSND TP Hà Nội
- VKS Mỹ Đức
- THA Mỹ Đức
- CA Mỹ Đức
- Bị cáo
- L-u

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tố